

QUÁ TRÌNH QUẢN LÝ RỪNG CỘNG ĐỒNG BON BU NOR

Xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông

1. Bon Bu Nor

- Đây là bon cư trú lâu đời của cộng đồng dân tộc thiểu số M'Nông ở Tây Nguyên.
- Có 168 hộ M'Nông, với 53 % hộ nghèo.
- Canh tác chính: Cà phê, lúa nước, làm rẫy, cây ăn quả.



2. Giao đất giao rừng cho cộng đồng

- Giao đất giao rừng cho cộng đồng từ năm 2000 là 264 ha (sau quy hoạch lại khu dân cư)
- Giao đất giao rừng bổ sung năm 2021 là 816 ha trên diện tích rừng truyền thống của bon.
- Tổng diện tích rừng và đất rừng của cộng đồng hiện tại là 1080 ha.



3. Tổ chức quản lý rừng cộng đồng

- Ban quản lý rừng cộng đồng: Có 3-5 người: Trưởng Ban, Phó Ban, Thư ký, thành viên
- Tổ bảo vệ rừng: Có 3 tổ, với 40 thành viên thường xuyên bảo vệ rừng



4. Lịch sử các hoạt động và kết quả chính

- Giai đoạn 2000 – 2005: Bảo vệ rừng nhưng kém hiệu quả, chưa thu hút sự tham gia vì chưa có cơ chế hưởng lợi.
- Giai đoạn 2006 – 2007: Bắt đầu lập và thực hiện kế hoạch quản lý rừng, quy ước quản lý bảo vệ và phát triển rừng.
- Giai đoạn 2007 – 2012: Được phép thí điểm khai thác gỗ thương mại để tạo thu nhập cho cộng đồng.
- Giai đoạn 2013 – 2021: Được chi trả dịch vụ môi trường rừng đầu nguồn, phục hồi rừng.
- Giai đoạn 2021 - nay: Được giao thêm 816 ha rừng tự nhiên, tăng nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng đầu nguồn. Lập quy ước quản lý sử dụng các nguồn tài chính từ rừng cộng đồng. Chuẩn bị xây dựng lại kế hoạch, quy ước. Thực hiện bảo vệ rừng, xây dựng cơ sở hạ tầng cho quản lý bảo vệ rừng, phục hồi rừng. Kêu gọi dự án hỗ trợ phục hồi rừng, chi trả carbon rừng tự nguyện.



5. Dự kiến kế hoạch quản lý rừng cộng đồng 5 năm 2022 – 2027

- Bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp: 1080 ha
- Trồng lại rừng trên đất bị xâm canh, hỗn giao 2-3 loài cây bản địa đa mục đích: 10 ha
- Phục hồi rừng suy thoái theo phương pháp làm giàu rừng bằng 2-3 loài cây gỗ bản địa đa mục đích: 20 ha
- Phục hồi rừng suy thoái theo phương pháp làm giàu rừng bằng cây bản địa cung cấp lâm sản ngoài gỗ chính như lồ ô, mây, lá bép: 5 ha



6. Các quy ước quản lý rừng cộng đồng

- Quy ước Quản lý bảo vệ và sử dụng rừng bon Bu Nor hiện tại được xây dựng từ năm 2013, năm 2022 sẽ xây dựng lại.
- Năm 2022 xây dựng mới Quy ước Quản lý sử dụng các nguồn tài chính từ rừng cộng đồng bon Bu Nor, trong đó:

Tổng thu từ dịch vụ môi trường rừng đầu nguồn: 867 triệu / năm (1080 ha × 800.000 đ/ha/năm), phân chia cho từng năm:

- ✓ Quản lý của Ban Quản lý rừng cộng đồng, các tổ, chốt trưởng: 10% - 76 triệu / năm.
- ✓ Bảo vệ rừng: 70% - 607 triệu / năm.
- ✓ Phục hồi rừng: 10% - 87 triệu / năm.
- ✓ Cơ sở hạ tầng cho quản lý bảo vệ rừng: 5% - 43 triệu / năm.
- ✓ Hội họp, lễ hội cho quản lý rừng: 2% - 17 triệu / năm.
- ✓ Phúc lợi cho bon: 2% - 17 triệu / năm.
- ✓ Dự phòng: 1% - 9 triệu / năm



7. Lợi ích và sinh kế của cộng đồng từ quản lý rừng cộng đồng

- Thu hái lâm sản ngoài gỗ: Củi, măng, lồ ô, mây, đọt mây, lá bép, mật ong, thú rừng nhỏ, cây thuốc.
- Thu nhập từ gỗ thương mại trong 5 năm.
- Gỗ làm nhà, chuồng trại.
- Dịch vụ môi trường rừng đầu nguồn, carbon rừng trong tương lai
- Duy trì rừng truyền thống cho con cháu



